

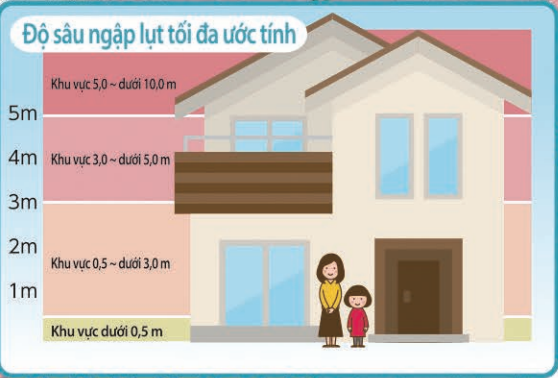
Bản đồ phòng chống thảm họa Thị trấn Kota Học khu Toyosaka

| Tên                                                        | Nơi lãnh nạn | Nơi lãnh nạn | Điểm lãnh nạn | Các loại thảm họa mục tiêu | Điểm đất |
|------------------------------------------------------------|--------------|--------------|---------------|----------------------------|----------|
| 1 Công viên nông thôn Noba                                 |              |              |               |                            |          |
| 2 Sân vận động Ohikage                                     |              |              |               |                            |          |
| 3 Trường Tiểu học Toyosaka                                 |              |              |               |                            |          |
| 4 Trường Mẫu giáo Toyosaka                                 |              |              |               |                            |          |
| 5 Trung tâm giáo dục thể chất cho người lao động           |              |              |               |                            |          |
| 6 Nhà cộng đồng của Noba Nanbu                             |              |              |               |                            |          |
| 7 Nhà An đường Noba                                        |              |              |               |                            |          |
| 8 Trung tâm Noba Fureai                                    |              |              |               |                            |          |
| 9 Công viên Nagano                                         |              |              |               |                            |          |
| 10 Khu vui chơi trẻ em Nagano                              |              |              |               |                            |          |
| 11 Nhà An đường Nagano                                     |              |              |               |                            |          |
| 12 Hội quán cộng đồng Sumi                                 |              |              |               |                            |          |
| 13 Nhà sinh hoạt cộng đồng cho người cao tuổi Sumi         |              |              |               |                            |          |
| 14 Quảng trường người dân Mutsuguri                        |              |              |               |                            |          |
| 15 Khu vui chơi trẻ em chung cư Mutsuguri                  |              |              |               |                            |          |
| 16 Khu vui chơi trẻ em của nhà ở do Tỉnh quản lý Mutsuguri |              |              |               |                            |          |
| 17 Hội quán cộng đồng Mutsuguri                            |              |              |               |                            |          |
| 18 Nhà cộng đồng của Mutsuguri                             |              |              |               |                            |          |
| 19 Quảng trường người dân Kamimutsuguri                    |              |              |               |                            |          |
| 20 Trung tâm hỗ trợ chăm sóc trẻ em Kamimutsuguri          |              |              |               |                            |          |
| 21 Nhà An đường Kamimutsuguri                              |              |              |               |                            |          |
| 22 Quảng trường người dân Kiriyama                         |              |              |               |                            |          |
| 23 Nhà An đường Kiriyama                                   |              |              |               |                            |          |
| 24 Nhà cộng đồng của Kiriyama                              |              |              |               |                            |          |

Nơi lãnh nạn chính: Đây là nơi lãnh nạn chính, chịu trách nhiệm chính trong việc truyền thông tin và vận chuyển hàng hóa từ trụ sở ứng phó thảm họa trong trường hợp cần phải thành lập nhiều nơi lãnh nạn khi có thiệt hại nghiêm trọng trong thị trấn.

Nơi lãnh nạn: Đây là cơ sở trong nhà giúp bảo vệ những người đi lãnh nạn.

Địa điểm lãnh nạn: Đây là nơi lãnh nạn tạm thời để tránh xa nơi nguy hiểm.



**Chú giải**

- Nơi lãnh nạn, địa điểm lãnh nạn
- Ranh giới học khu
- Ranh giới thành phố, thị trấn
- Đường vận chuyển khẩn cấp
- Ranh giới Oaza
- Quốc lộ
- Đường sắt
- Tỉnh lộ

Độ sâu ngập lụt tối đa ước tính (m)

|                   |                  |
|-------------------|------------------|
| 5,0 ~ dưới 10,0 m | 0,5 ~ dưới 3,0 m |
| 3,0 ~ dưới 5,0 m  | Dưới 0,5 m       |

Khu vực có nguy cơ ngập lụt nơi nhà cửa có thể bị sụp đổ

- Dòng nước ngập
- Xâm thực bờ sông

Khu vực cảnh giác thảm họa sạt lở đất (đặc biệt) (thời điểm ngày 7 tháng 7 năm 2020)

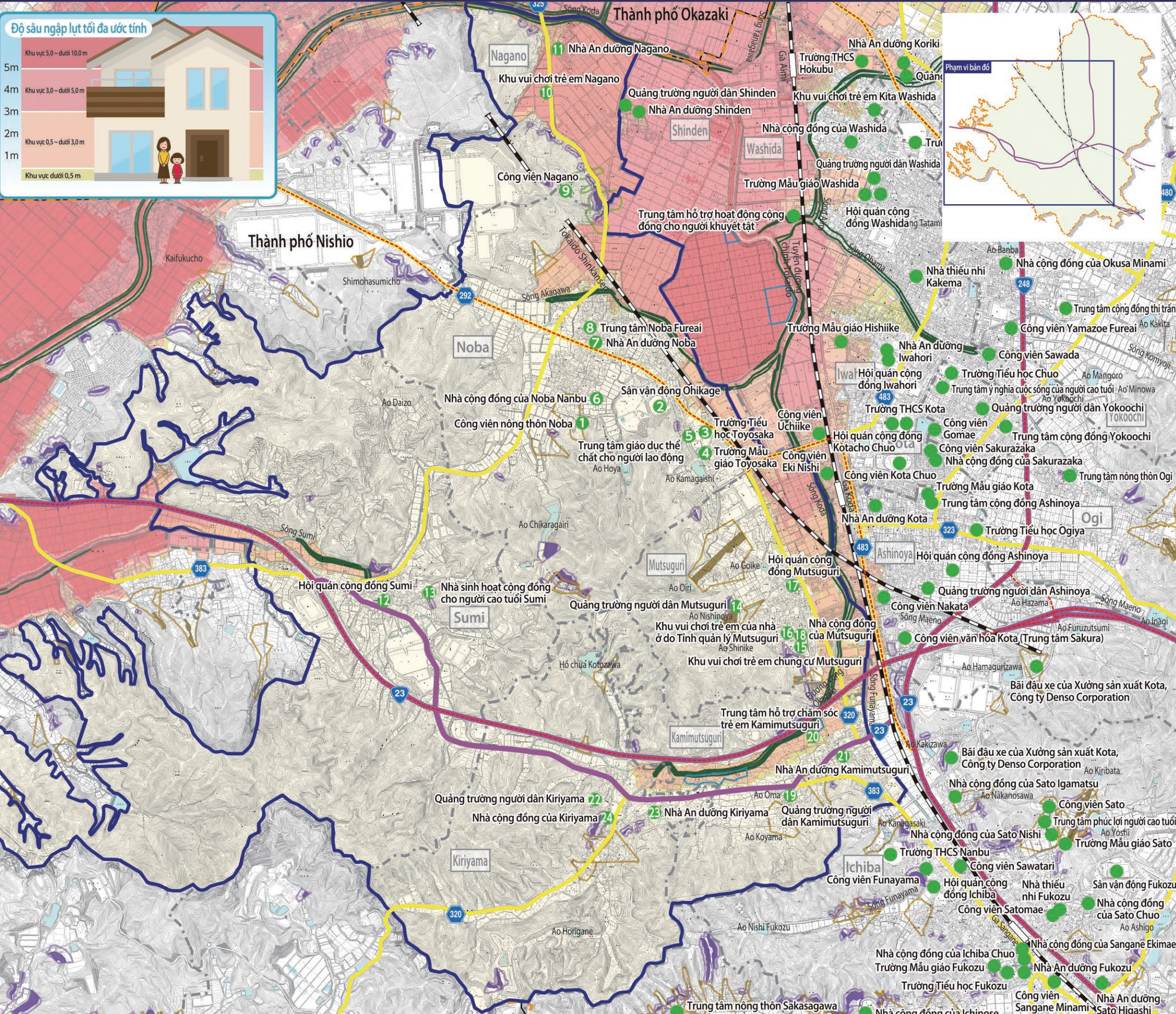
|                                           |                                  |
|-------------------------------------------|----------------------------------|
| Dòng mảnh vụn, Khu vực cảnh giác đặc biệt | Dòng mảnh vụn, Khu vực cảnh giác |
| Sườn dốc đứng, Khu vực cảnh giác đặc biệt | Sườn dốc đứng, Khu vực cảnh giác |
| Đất trượt, Khu vực cảnh giác              |                                  |

\* Độ sâu ngập lụt sâu nhất được xác định là độ sâu ngập lụt tối đa ước tính bằng cách kết hợp bản đồ khu vực dự báo lũ lụt, ngập lụt sông Yahagigawa (quy mô tối đa ước tính) và bản đồ dự báo ngập lụt lưu vực sông Kotagawa, Otagawa (quy mô tối đa ước tính)

\* Khu vực có nguy cơ ngập lụt nơi nhà cửa có thể bị sụp đổ

Dòng nước ngập: Khu vực có nguy cơ bị sập nhà gỗ do sạt lở đất hoặc do lũ lụt

Xâm thực bờ sông: Khu vực có nguy cơ bị sập nhà gỗ và nhà không bằng gỗ do xâm thực bờ sông khi lũ lụt



Trong quá trình tạo lập bản đồ này, chúng tôi đã được sự chấp thuận của thành phố Okazaki để sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch đô thị tỷ lệ 1/2.500 (2 To số 203) do thành phố ban hành, được sự chấp thuận của thành phố Nishio để sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch đô thị tỷ lệ 1/2.500 do thành phố ban hành (Nishi To số 51), được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội liên hiệp mở rộng Higashi Mikawa để sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch đô thị (Mã số phê duyệt) 2 Higashi Santo (đo đạc) số 4-5 do Hội liên hiệp ban hành.